

Số: *114* /TCKH
V/v triển khai thực hiện công tác
thu chi năm học 2021-2022

Thanh Oai, ngày *27* tháng *9* năm 2021

Kính gửi: Các trường THCS, Tiểu học, Mầm non thuộc huyện quản lý.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã thuộc Thành phố;

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021; Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

Căn cứ Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc công bố hết hiệu lực các Điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GDĐT quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên;

Căn cứ Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của HĐND thành phố Hà Nội về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của HĐND thành phố Hà Nội về Điều

chính, bổ sung một số định mức phân bổ chi ngân sách của thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020 tại Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 (Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND) của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao); Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND về việc bãi bỏ Điều 11 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND;

Căn cứ các văn bản quy định về chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng học sinh theo quy định;

Căn cứ văn bản số 2255/SGDĐT-KHTC ngày 18/6/2021 của Sở Giáo dục và đào tạo thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Các văn bản của Sở Giáo dục đào tạo về việc hướng dẫn quản lý tăng cường công tác quản lý thu chi năm học;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 18/KL-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Thanh Oai về việc thực hiện nhiệm vụ tại Trường Mầm non Cụ Khê.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Huyện về việc tăng cường công tác quản lý Thu- chi ngân sách năm học trong các đơn vị trường học Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện, Phòng Tài chính- KH đề nghị các đơn vị thực hiện một số công việc như sau:

1. Việc quản lý các khoản Thu, chi của đơn vị trong năm

- Các cơ sở giáo dục chỉ được thu các khoản thu theo quy định (đối với các cơ sở giáo dục công lập chỉ được tiến hành thu các khoản thu khác sau khi có thống nhất bằng văn bản của cơ quan quản lý cấp trên).

- Ngoài các khoản thu theo quy định, các cơ sở giáo dục không được thực hiện lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản thu ngoài quy định.

- Khi thu tiền của người học các cơ sở giáo dục phải thực hiện trả chứng từ thu kịp thời đầy đủ, đúng quy định. Tuyệt đối không giao nhiệm vụ cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền.

- Thực hiện xây dựng dự toán thu chi, kế hoạch thu chi cho từng khoản thu, phải thực hiện gửi lên UBND huyện qua (phòng Tài chính-KH, phòng GD&ĐT) để báo cáo và phê duyệt danh sách các khoản thu, theo dõi tình hình thực hiện dự toán các khoản thu, phương án thực hiện thu chi trong năm.

- Các khoản thu chi phải đưa vào sổ sách kế toán, hạch toán theo quy định và phải thực hiện công khai theo quy định. Hạch toán riêng từng khoản thu vào sổ sách kế toán, tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán.

- Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê các khoản thu khác theo các quy định của pháp luật, thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

(Chi tiết nội dung các khoản thu, chi trong năm được hướng dẫn trong Phụ lục đính kèm)

2. Việc phê duyệt các khoản thu khác theo quy định

Căn cứ theo Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học của đơn vị đã được Phòng Giáo dục đào tạo phê duyệt; Căn cứ theo Kế hoạch thu chi các khoản thu trong năm của đơn vị đã được thông qua Hội đồng nhà trường, được sự thỏa thuận trên bằng văn bản của cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của Ban giám hiệu nhà trường.

Để có cơ sở trình UBND Huyện xem xét, phê duyệt mức thu các khoản thu khác thực hiện trong năm học 2021-2022 tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập (trừ cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) trên địa bàn huyện Thanh Oai. Phòng Tài chính- Kế hoạch đề nghị các đơn vị trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở báo cáo chi tiết nội dung các khoản thu, mức thu theo quy định dự kiến thực hiện trong năm học 2021-2022 *(Chi tiết báo cáo theo Biểu 01 đính kèm)*, gửi về Phòng Tài chính-KH trước ngày **29/09/2021** gồm bản dấu đỏ và bản mềm, Liên ngành: Phòng TCKH và Phòng GDĐT sẽ thẩm định trình UBND huyện phê duyệt theo quy định. Các đơn vị chỉ thực hiện tiến hành thu các khoản thu khác sau khi có văn bản phê duyệt của UBND huyện.

3. Đối với kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, kinh phí tiếp nhận, tài trợ và các khoản thu thỏa thuận khác

a. Kinh phí hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT), trong quá trình thực hiện cần lưu ý:

Đơn vị không trực tiếp thu kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Tuyệt đối không được lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản thu ngoài quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh **chỉ được thu các khoản phục vụ trực tiếp cho hoạt động** của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh **không được thu các khoản:**

- + Các khoản ủng hộ không theo nguyên tắc tự nguyện;
- + Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường;
- + Trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh;
- + Vệ sinh lớp học, vệ sinh trường;
- + Khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường;
- + Mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường;
- + Hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục;
- + Sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ. Sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Không quy định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho các cha mẹ học sinh.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- + Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;

- + Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.

b. Về khoản thu quần áo đồng phục

Thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GDĐT quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên. Các đơn vị cần thống nhất chủ trương, kiểu mẫu với Cha mẹ học sinh. Cha mẹ học sinh hoặc Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức việc may hoặc mua đồng phục theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT và các quy định khác của nhà trường.

c. Việc tiếp nhận nguồn tài trợ

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT; Công văn số 4658/SGDĐT-KHTC ngày 24/10/2018 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT.

d. Các khoản thu thỏa thuận khác

- Đối với các khoản thu thỏa thuận khác giữa đơn vị và phụ huynh có nhu cầu như: Thu tiền trông giữ ngoài giờ, gửi đón muộn; thu tiền trông trẻ thứ 7; thu tiền học hè...chỉ thực hiện khi có văn bản hướng dẫn, quy định cụ thể của cơ quan có thẩm quyền và Phòng Giáo dục đào tạo phê duyệt Kế hoạch thực hiện.

- Thủ trưởng đơn vị chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND huyện về các khoản thu chi sai quy định; để xảy ra tiêu cực trong việc lợi dụng danh nghĩa Ban

đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản không có trong quy định. Đối với những khoản thu sai quy định yêu cầu phải trả lại học sinh.

Để đảm bảo công tác quản lý, theo dõi tình hình triển khai thực hiện của các đơn vị về kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, kinh phí tiếp nhận nguồn tài trợ và các khoản thu thỏa thuận khác, Phòng Tài chính- KH đề nghị các đơn vị báo cáo dự toán thu chi, nội dung thu, nhiệm vụ chi và quy trình triển khai trong năm học (*Chi tiết báo cáo theo Biểu 02 đính kèm*).

Trên đây là văn bản triển khai thực hiện công tác thu chi năm học 2021-2022 của Phòng Tài chính- Kế hoạch đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT; PCT UBND huyện;
- Lưu: VT (10b).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Văn Vinh

CÁC KHOẢN THU CHI CỦA TRƯỜNG HỌC TRONG NĂM

(Kèm theo Công văn số: 114/TCKH ngày 27/9/2021 của Phòng Tài chính- Kế hoạch)

STT	Tên khoản thu chi	Nội dung thu	Nội dung chi
I	Thu từ Ngân sách	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ theo NQ 13 của HĐND thành phố: "Trường hợp định mức không đảm bảo quỹ tiền lương và chi khác tối thiểu, ngân sách sẽ cấp bù, đảm bảo chi khác không thấp hơn mức tối thiểu." Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Kinh phí chi tiền lương, các khoản phụ cấp được cấp theo số biên chế thực tế có mặt tại thời điểm xây dựng dự toán. + Khối Mầm non: định mức chi khác 1.800.000đ/hs/năm + Khối Tiểu học: định mức chi khác 1.300.000đ/hs/năm + Khối THCS: định mức chi khác 1.700.000đ/hs/năm 	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ theo NĐ 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp, sử dụng nguồn thu để thực hiện chi các nhiệm vụ chi TX và KTX như: Chi tiền lương, chi các khoản phụ cấp, chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý...
II	Thu học phí	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ theo NĐ 86/2015 (thay thế bằng NĐ 81/2021 áp dụng từ 15/10/2021), Nghị định số 145/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung NĐ 86/2015 - Căn cứ Thông tư số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH để thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh: HS tiểu học không phải đóng học phí. - Căn cứ NQ số 04/2019/NQ-HĐND thành phố Hà Nội quy định chính sách đặc thù hỗ trợ các đối tượng hộ gia đình thoát nghèo: Hỗ trợ 100% học phí và hỗ trợ chi phí học tập mức 100.000 đồng/học sinh/tháng đối với trẻ em học mẫu giáo, học sinh phổ thông. - Hằng năm, HĐND thành phố sẽ ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí trên địa bàn, hiện nay đang áp dụng theo NQ 05/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà trẻ, mẫu giáo (không bao gồm trẻ em mầm non 05 tuổi), GDTX cấp THPT: mức thu 217.000đ/tháng/hs tại các CSGD trên địa bàn thị trấn; mức thu 95.000đ/tháng/hs tại các CSGD trên địa bàn các xã. + Trẻ em mầm non 05 tuổi, THCS, GDTX cấp THCS: mức thu 155.000đ/tháng/hs tại các CSGD trên địa bàn thị trấn; mức thu 75.000đ/tháng/hs tại các CSGD trên địa bàn các xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ theo NĐ 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp, sử dụng nguồn thu để thực hiện chi các nhiệm vụ chi TX và KTX như: Chi tiền lương, chi các khoản phụ cấp, chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý... - Căn cứ văn bản hướng dẫn thực hiện CCTL hàng năm đơn vị thực hiện trích: <ul style="list-style-type: none"> + 40% để tạo nguồn CCTL theo quy định. + 60% để thực hiện chi hoạt động của đơn vị.
III	Các khoản thu khác		
1	Thu dạy thêm, học thêm (áp dụng với THCS)	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT; QĐ số 2499/QĐ-BGDĐT - QĐ 22/2013/QĐ-UBND thành phố Hà Nội; Công văn số 5502/SGDĐT-GDPT, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> a) Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường; chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm; b) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường; (cụ thể theo quy định tại QĐ 22/2013 theo số lượng học sinh từng lớp) c) Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thêm thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm. Mức chi và tỷ lệ phân bổ chi phải được thông qua Hội đồng giáo dục trường và được quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm của đơn vị. 	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ theo QĐ 22/2013/QĐ-UBND: Tỷ lệ chi 70% chi thù lao giáo viên trực tiếp giảng dạy; 15% công tác quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường; 15% hỗ trợ chi tiền điện nước, vệ sinh và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm - Việc quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định tại NĐ 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp

STT	Tên khoản thu chi	Nội dung thu	Nội dung chi
2	Thu tiền học buổi 2 (áp dụng với Tiểu học)	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: + Hs tiểu học: không quá 100.000đ/hs/tháng + Hs THCS: không quá 150.000đ/hs/tháng (Không dạy thêm đối với học sinh đã được nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày)	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: + Chi bồi dưỡng giáo viên trực tiếp tham gia dạy 2 buổi/ngày, + Bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ + Phúc lợi tập thể, mua sắm văn phòng phẩm, đồ dùng dạy học, điện, nước, vệ sinh, tăng cường cơ sở vật chất + Và các nội dung chi khác phục vụ hoạt động học 2 buổi/ngày.
3	Thu, chi phục vụ bán trú	Trên cơ sở các khoản thu trong năm được UBND huyện phê duyệt	
a	Tiền ăn bán trú (MN, TH, THCS)	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: + Trên cơ sở thỏa thuận với cha mẹ học sinh.	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Chi bữa ăn chính và bữa ăn phụ (nếu có) theo thỏa thuận.
b	Tiền chăm sóc bán trú (MN, TH, THCS)	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Không quá 150.000 đồng/học sinh/tháng.	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Bồi dưỡng người trực tiếp chăm sóc, cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ công tác bán trú.
c	Tiền trang thiết bị bán trú	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: + Học sinh mầm non: Không quá 150.000 đồng/học sinh/năm học. + Học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở: Không quá 100.000 đồng/học sinh/năm học.	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Mua trang bị cơ sở vật chất cho bán trú (giường, chiếu, chăn, khăn mặt, bát, đĩa, cốc, xoong, nồi, bếp gas...)
4	Tiền học phẩm (áp dụng cho Mầm non)	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Mức thu: Học sinh Mầm non không quá 150.000 đồng/học sinh/năm học.	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Trang bị các loại vở, học liệu để giúp trẻ tham gia các hoạt động giáo dục theo chương trình Giáo dục mầm non mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định (danh mục học phẩm theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT).
5	Thu tiền nước uống học sinh (MN, TH, THCS)	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Không quá 12.000 đồng/học sinh/tháng.	- Căn cứ theo QĐ 51/2013/QĐ-UBND của thành phố Hà Nội, cụ thể: Chỉ mua nước uống tinh khiết phục vụ học sinh, không phục vụ các hoạt động khác
6	Thu chi tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng, cho	- Căn cứ theo TT 16/2018/TT-BGDĐT; công văn số 4658/SGDĐT-KHTC quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, cụ thể: + Cần xây dựng kế hoạch vận động tài trợ báo cáo UBND huyện + Thành lập tổ tiếp nhận tài trợ + Lập kế hoạch sử dụng nguồn tài trợ... + Nội dung, hình thức tài trợ: theo quy định tại TT 16/2018/TT-BGDĐT...	- Căn cứ theo TT 16/2018/TT-BGDĐT; công văn số 4658/SGDĐT-KHTC quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, cụ thể: + Cần lập kế hoạch sử dụng tài trợ, trong đó xác định rõ mục đích, đối tượng thụ hưởng...kèm dự toán kinh phí chi tiết phù hợp với các quy định về tiêu chuẩn, định mức hiện hành. + Kế hoạch sử dụng khoản tài trợ phải được công bố và niêm yết công khai trước khi tổ chức thực hiện ít nhất 15 ngày làm việc để lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên, cha mẹ học sinh, người giám hộ (nếu có) và nhà tài trợ. + Giá trị của khoản tài trợ phải được theo dõi và ghi chép trong sổ kế toán của cơ sở giáo dục theo quy định.

STT	Tên khoản thu chi	Nội dung thu	Nội dung chi
IV	Các khoản thu do Cha mẹ học sinh hoặc Ban đại diện Cha mẹ học sinh quản lý	3	
8	Kinh phí hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh	<p>- Căn cứ theo TT 55/2011/TT-BGDĐT ban hành điều lệ, cụ thể:</p> <p>+ Tuyệt đối không lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản thu ngoài quy định tại TT 55/2011/TT-BGDĐT</p> <p>+ Ban đại diện cha mẹ học sinh chỉ được thu các khoản phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Xây dựng kế hoạch dự toán thu chi trong năm và được thông qua toàn thể cha mẹ học sinh</p> <p>+ Không được thu các khoản: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.</p> <p>+ Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ. Sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Không quy định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho các cha mẹ học sinh.</p>	<p>- Căn cứ theo TT 55/2011/TT-BGDĐT ban hành điều lệ, cụ thể: Việc quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh:</p> <p>+ Trường ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;</p> <p>+ Trường Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.</p>
6	Thu tiền quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, phù hiệu	<p>- Căn cứ theo TT 26/2009/TT-BGDĐT; QĐ 51/2013/QĐ-UBND thành phố, cụ thể: Phụ huynh học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức việc may hoặc mua đồng phục theo đúng quy định của Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT</p>	<p>- Căn cứ theo TT 26/2009/TT-BGDĐT; QĐ 51/2013/QĐ-UBND thành phố, cụ thể: Đồng phục phải được thiết kế giản dị, kiểu dáng phù hợp lứa tuổi học sinh và văn hóa của địa phương; được hội đồng nhà trường, cha mẹ học sinh đồng thuận, dễ tìm mua hoặc may ở nhà may, chất liệu bền, giá cả phù hợp với điều kiện kinh tế của địa phương.</p>

**MỨC THU CÁC KHOẢN THU KHÁC THỰC HIỆN NĂM HỌC 2021-2022
TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI**

(Kèm theo Công văn số: 114/TCKH ngày 27/9/2021 của Phòng Tài chính- Kế hoạch)

TT	Tên đơn vị	Thu phục vụ bán trú			Thu học phẩm (đồng/học sinh/năm)	Thu nước uống (đồng/học sinh/năm)	Thu học buổi 2/ngày (đồng/học sinh/tháng)	Thu dạy thêm, học thêm (đơn vị nào đăng ký đánh dấu "X" vào cột này)	Ghi chú
		Tiền ăn (đồng/học sinh/ngày)	Chăm sóc bán trú (đồng/học sinh/tháng)	Trang thiết bị phục vụ bán trú (đồng/học sinh/năm)					

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

* Ghi chú:

- Các trường đăng ký dạy thêm, học thêm thực hiện mức thu theo QĐ số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND thành phố Hà Nội
- Các trường thực hiện thu không vượt quá mức thu nêu trên./.

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH,
KINH PHÍ TIẾP NHẬN, TÀI TRỢ VÀ CÁC KHOẢN THU THỎA THUẬN KHÁC**

(Kèm theo Công văn số: 114/TCKH ngày 27/9/2021 của Phòng Tài chính- Kế hoạch)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên khoản thu chi	Dự toán thu trong năm	Ghi chú
1	Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh		
2	Khoản thu quần áo đồng phục		
3	Kinh phí tiếp nhận, tài trợ		
4	Các khoản thu khác có văn bản hướng dẫn, quy định mức thu		

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

* **Ghi chú:** Những khoản có quy định mức thu thì đơn vị ghi rõ mức thu tại phần ghi chú